

Số : 190 /QĐ-THVK

Mạo Khê, ngày 07 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2021 và tình hình thực hiện thu-chi các quỹ ngoài ngân sách quý III năm 2021 của trường tiểu học Vĩnh Khê

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH KHÊ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều “Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021”;

Căn cứ Bảng đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách tại Kho bạc nhà nước quý III năm 2021 và sổ sách kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2021 và tình hình thực hiện thu-chi các quỹ ngoài ngân sách quý III năm 2021 của trường tiểu học Vĩnh Khê (đính kèm biểu số 03).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu nhà trường và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- BGH nhà trường;
- Như Điều 3;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Nguyệt

Đơn vị: TRƯỜNG TH VINH KHÊ

Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Triều, ngày 07 tháng 10 năm 2021

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021
VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI CÁC QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường tiểu học Vĩnh Khê công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III (09 tháng năm 2021)/cả năm và các khoản thu-chi ngoài ngân sách quý III năm 2021 như sau:

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện quý II năm 2021	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.384.000.000	6.133.180.308	73,15	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.384.000.000	6.133.180.308	73,15	
	Trong đó:				
	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>7.219.000.000</u>	<u>5.124.923.268</u>	<u>71</u>	
	Mục 6000: Tiền lương	3.620.000.000	2.599.794.837	72	
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	95.000.000	0	-	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	2.360.000.000	1.781.243.480	75	
	Mục 6200: Tiền thưởng	30.000.000	27.714.000	92	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	24.000.000	3.100.000	13	

	Mục 6300: Các khoản đóng góp	1.090.000.000	699.923.451	64	
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	13.147.500		
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	1.133.000.000	901.116.440	80	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	140.000.000	103.517.740	74	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	180.000.000	115.313.000	64	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	48.000.000	26.326.000	55	
	Mục 6650: Hội nghị	20.000.000	6.560.000	33	
	Mục 6700: Công tác phí	40.000.000	12.820.000	32	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	112.000.000	78.305.200	70	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	230.000.000	353.352.000	154	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	50.000.000	23.100.000	46	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	298.000.000	160.222.500	54	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	15.000.000	21.600.000	144	
	Các khoản chi khác	32.000.000	107.140.600	335	
	Mục 7750: Chi khác	32.000.000	107.140.600	335	
C	Thu-chi các quỹ ngoài ngân sách				
	Tồn quỹ đến 30/6/2021		2.539.921		
1	Quỹ CSSKBĐ, BHYT học sinh hoàn trả (Tồn tại kho bạc, TK tiền gửi)		2.539.921		
	Phản thu:		80.811.975		
1	BHXXH trích KP chăm sóc sức khỏe ban đầu		60.981.975		
2	Khen thưởng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, UBND thị xã tặng giấy khen, tập thể lao động tiên tiến		19.830.000		
	Phản chi		49.418.545		
1	Quỹ CSSKBĐ, BHYT học sinh hoàn trả		32.578.545		
	- Chi trả tiền hoàn trả BHYT học sinh, mua nước rửa tay, dầu cao...		32.578.545		
2	Khen thưởng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, UBND thị xã tặng giấy khen, tập thể lao động tiên tiến		16.840.000		

	Khen thưởng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, UBND thị xã tặng giấy khen		16.840.000		
	Tồn quỹ đến 30/9/2021		33.933.351		
1	Quỹ CSSKBĐ, khen thưởng tập thể lao động tiên tiến (Tồn tại kho bạc, TK tiền gửi)		33.933.351		

Lập biểu



Nguyễn Hương Bưởi

Mạo Khê, ngày 07 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Nguyệt

